

Số: 100/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-BCA-C06 ngày 16/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an.

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 danh mục và quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao các cơ quan, đơn vị:

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Đăng tải công khai nội dung TTHC được công bố tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy trình điện tử và tái cấu trúc quy trình thực hiện TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và cung cấp, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia khi đủ điều kiện.

Thời hạn chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

2. UBND các xã, phường, thị trấn niêm yết công khai đầy đủ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/01/2025.

Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

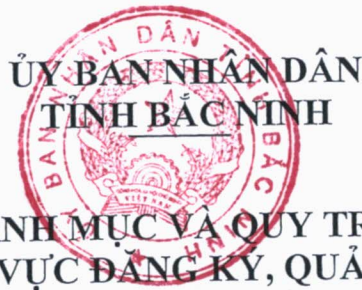
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm HCC tỉnh; UBND cấp huyện (đề biết);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC.



**KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Quang Khải



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH**

(Kèm theo Quyết định số: 100 /QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
1	Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở	<p>- <i>Cách thức thực hiện:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ một trong các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. (dịch vụ công trực tuyến toàn trình). + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. - <i>Trả kết quả giải quyết thủ</i></p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. - Cơ quan giải quyết TTHC: UBND cấp xã. - Thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã.</p>	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Không	<p>- Luật Cư trú số 68/2020/QH14; - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024.</p>

TT	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định thủ tục hành chính được chuẩn hoá
		<i>tục hành chính:</i> Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.				
2	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới	<p><i>- Cách thức thực hiện:</i> Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ một trong các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh https://dvc.bacninh.gov.vn. (dịch vụ công trực tuyến toàn trình). + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. <i>- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:</i> Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. - Cơ quan giải quyết TTHC: UBND cấp xã. - Thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã.</p>	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Không	<p>- Luật Cư trú số 68/2020/QH14; - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024.</p>

Lưu ý: Hình thức trực tuyến triển khai thực hiện sau 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định (đối với trường hợp Bộ, ngành công khai chậm, thời hạn được tính từ ngày Bộ, ngành công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC).



II. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TTHC NỘI BỘ

1. Tên thủ tục hành chính: **Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 1	<p>- Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>+ Trực tiếp</p> <p>+ Trực tuyến: Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh (https://dvc.bacninh.gov.vn);</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>1. Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện (Đối với hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính hoặc môi trường điện tử: thời hạn không quá 1 ngày làm việc).</p> <p>2. Chuyển hồ sơ về Bộ phận chuyên môn giải quyết trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	Không quá 0,5 ngày làm việc	Giấy hẹn hoặc Thông báo về tình trạng hồ sơ cần chỉnh sửa, các hướng dẫn (nếu có)
Bước 2	<p>Cán bộ, công chức được phân công số hoá hồ sơ (nếu có) và xử lý hồ sơ theo quy định.</p> <p>* Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản nêu rõ lý do; trình lãnh đạo UBND cấp xã</p> <p>* Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo nội dung xác nhận theo quy định; trình UBND UBND cấp xã xác nhận.</p>	Cán bộ, công chức bộ phận chuyên môn	01 ngày làm việc	Dự thảo Văn bản/Giấy xác nhận

Bước 3	Ký Văn bản trả lời, ghi rõ lý do/Xác nhận nơi thường xuyên đậu đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc	Kết quả giải quyết TTHC được ký duyệt
Bước 4	Đóng dấu; số hoá kết quả giải quyết và trả cho công dân	- Văn thư; Cán bộ, công chức chuyên môn; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Ngay sau khi kết quả được phê duyệt	Kết quả giải quyết được số hoá, lưu trữ và trả cho công dân theo quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ				

2. Tên thủ tục hành chính: **Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 1	<p>- Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>+ Trực tiếp</p> <p>+ Trực tuyến: Công dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Công dịch vụ công cấp tỉnh (https://dvc.bacninh.gov.vn);</p> <p>+ Qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>1. Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	Không quá 0,5 ngày làm việc	Giấy hẹn hoặc Thông báo về tình trạng hồ sơ cần chỉnh sửa, các hướng dẫn (nếu có)



	+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện (Đối với hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính hoặc môi trường điện tử: thời hạn không quá 1 ngày làm việc). 2. Chuyển hồ sơ về Bộ phận chuyên môn giải quyết trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày.			
Bước 2	Cán bộ, công chức được phân công số hoá hồ sơ (nếu có) và xử lý hồ sơ theo quy định. * Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo văn bản nêu rõ lý do; trình lãnh đạo UBND cấp xã * Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: Dự thảo nội dung xác nhận theo quy định; trình UBND UBND cấp xã xác nhận.	Cán bộ, công chức bộ phận chuyên môn	01 ngày làm việc	Dự thảo Văn bản/Giấy xác nhận
Bước 3	Ký Văn bản trả lời, ghi rõ lý do/Xác nhận tình trạng chỗ ở hợp pháp, diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc	Kết quả giải quyết TTHC được ký duyệt
Bước 4	Đóng dấu; số hoá kết quả giải quyết và trả cho công dân	- Văn thư; Cán bộ, công chức chuyên môn; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Ngay sau khi kết quả được phê duyệt	Kết quả giải quyết được số hoá, lưu trữ và trả cho công dân theo quy định
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ				